

Bản án số: 34/2021/HS-ST  
Ngày: 28/4/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Nguyễn Đình Đại.

Ông: Hà Lương Tuấn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trường Thọ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 4 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Q- sinh ngày 16 tháng 5 năm 1976; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Khu 7, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá học hết lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần V N (đã chết), con bà Phan T T (đã chết); Vợ: Phan Thị X (đã chết); Con có một con sinh năm 2009.

Tiền án: 05 tiền án.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 10 ngày 22/5/1997, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội Cường đoạt tài sản công dân.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 16 ngày 20/8/1998, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 10 ngày 22/5/1997, buộc Q chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 27 tháng tù. Ngày 25/6/2000, Q chấp hành xong hình phạt tù, (chưa được xóa án tích).

Bản án Hình sự sơ thẩm số 100 ngày 19/12/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Ngày 07/5/2008, Q chấp hành xong hình phạt tù, (chưa được xóa án tích).

Bản án Hình sự sơ thẩm số 36 ngày 18/7/2011, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 10/6/2015, Q chấp hành xong hình phạt tù, (chưa được xóa án tích).

Bản án Hình sự sơ thẩm số 77 ngày 26/12/2016, Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Q kháng cáo. Bản án HSPT số 28 ngày 18/4/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngày 08/3/2019, Q chấp hành xong hình phạt tù, (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: 01 tiền sự.

Ngày 11/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 11/6/2020, Q chấp hành xong.

Nhân thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 15 ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt một năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12 tháng 11 năm 2020.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Hiện đang chấp hành án theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 15 ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Yên Bái.

(Có mặt).

– *Người bị hại :*

Anh Nguyễn Mạnh C - sinh năm 1981.

Trú tại: khu 8, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn Q là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, từng nhiều lần bị xử lý hình sự do vi phạm pháp luật. Năm 2017, Q bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 08/3/2019, Q chấp hành xong hình phạt trở về địa phương và vẫn tiếp tục nghiện ma túy, bị Chủ tịch UBND xã M, huyện Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính trên, Q vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2020, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 19S1 - 1948 của chị gái là chị Trần Thị C1 ở khu 7, xã M đến chơi ở nhà anh Đỗ V H ở khu 6, xã M. Sau đó, cả hai tiếp tục cùng lên xe mô tô do Q điều khiển đi đến nhà Q chơi. Khi đi đến khu vực cổng ngôi nhà gỗ không có người ở của anh Nguyễn Mạnh C ở khu 8, xã M, thấy xung quanh nhà trồng nhiều cây bưởi có quả nên Q đã nảy sinh ý định trộm cắp quả bưởi bán lấy tiền để đi mua ma túy. Q không nói cho anh Đỗ V H biết việc Q có ý định trên. Thực hiện ý định, Q dừng xe lại, bảo với anh V H là Q phải đi có việc, anh V H cứ đi xe về nhà Q trước, khi nào Q gọi thì quay lại đón. Khi anh V H đi khỏi, Q một mình đi bộ lên khu nhà của anh C, vào nhà bếp nhặt 01 bao tải xác rắn màu vàng cam, mặt trước có chữ URENA và 01 đoạn dây bằng nhựa màu xanh rồi đi ra đầu nhà bếp hái được 51 quả bưởi loại bưởi Khả Lĩnh cho vào tải. Q dùng sợi dây nhựa buộc kín miệng tải, vác tải bưởi ra để phía sau nhà, định để xuống đường gọi anh V H đến chở đi tiêu thụ. Cùng lúc này, anh Nguyễn Mạnh C đi lên nhà để kiểm tra thì phát hiện Q đang

vác 01 tải bưởi đặt xuống sau nhà nên truy hô. Q bỏ chạy xuống cổng thì bị anh C cùng quần chúng nhân dân giữ lại và báo cáo Công an xã M đến giải quyết.

Công an xã M đã tiến hành lập biên bản sự việc và tạm giữ đối với bao tải bưởi trên, bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã trả lại 51 quả bưởi cho anh Nguyễn Mạnh C là chủ sở hữu.

Cơ quan điều tra đã ra Yêu cầu định giá đối với 51 quả bưởi do Q trộm cắp. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 122 ngày 30/10/2020, Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 51 quả bưởi bị trộm cắp có tổng trị giá là 357.000đ, (ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, trước thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, ngày 04/9/2020, Q còn trộm cắp tài sản tại xã T1, huyện Y, tỉnh Yên Bái và bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y, tỉnh Yên Bái khởi tố, bắt tạm giam vào ngày 12/11/2020.

Đối với anh Đỗ V H là người đi cùng Q và chị Trần Thị C1 là người cho Q mượn xe nhưng không biết việc Q trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ không đề cập xử lý là phù hợp.

*Về điều kiện kinh tế:* Bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

*Về vật chứng:* Hiện Cơ quan điều tra còn tạm giữ đối với vật chứng của vụ án là 01 chiếc bao tải màu vàng cam, mặt trước của tải có chữ URENA, miệng tải có buộc dây nhựa màu xanh mà Q sử dụng để đựng 51 quả bưởi sau khi trộm cắp.

*Về dân sự:* Anh Nguyễn Mạnh C đã nhận lại 51 quả bưởi nói trên, không yêu cầu Trần Văn Q bồi thường khoản tiền nào khác.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSĐH ngày 02/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Trần Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm số 15 ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt một năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12 tháng 11 năm 2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một chiếc bao tải màu vàng cam.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Q phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát cũng như hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đối với bị cáo Trần Văn Q là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn Q khai nhận: Trần Văn Q là người nghiện ma túy, có 04 tiền án về tội chiếm đoạt tài sản và có một tiền án về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy do cần có tiền để phục vụ bản thân nhưng lười lao động nên khoảng 20 giờ 15 phút ngày 27/9/2020, tại vườn bưởi của anh Nguyễn Mạnh C ở khu 8, xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Trần Văn Q đã có hành vi trộm cắp của anh C 51 quả bưởi có tổng trị giá là 357.000đ. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với vật chứng của vụ án, kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản và các tài liệu có lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

*1. “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...  
b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”*

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi trộm cắp tài sản đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự, an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần thiết phải áp dụng một hình phạt thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu; 05 tiền án, 01 tiền sự và là người sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có bốn tiền án về tội chiếm đoạt tài sản là yếu tố định tội do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ. Ngoài ra bị cáo có một tiền án về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xem xét: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chỉ có 357.000đ đã được thu hồi trả chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn và bị cáo có bố đẻ là người có

công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp 51 quả bưởi trị giá 357.000đ của anh Nguyễn Mạnh C, anh C đã nhận lại 51 quả bưởi và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên cần xác nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với một chiếc bao tải màu vàng cam là vật chứng vụ án liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Cần buộc bị cáo Trần Văn Q phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự và đường lối xử lý vật chứng đối với bị cáo Trần Văn Q là đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn Q phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Q một năm tù. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm số 15 ngày 09/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Yên Bái xử phạt một năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc bị cáo Trần Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là hai năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 12 tháng 11 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh C 51 quả bưởi.

Tịch thu tiêu hủy một chiếc bao tải màu vàng cam

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao, hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Đ
- VKS tỉnh Phú Thọ, Sở tư pháp.
- CA huyện Đ.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái.
- Chi cục THADS huyện Đ.
- UBND xã M.
- Người bị hại, người có QLNVLQ.
- Lưu HS+VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Anh Tuấn**